

MỤC 1: Mã phân loại sản phẩm theo GHS hoặc các nhận dạng khác của sản phẩm/hóa chất

1.1. Mã phân loại sản phẩm theo GHS hoặc các nhận dạng khác của sản phẩm/hóa chất

Hình thức sản phẩm : Hỗn hợp
Tên thương mại : Coloreel Cyan
Mã sản phẩm : INK-75/200-C

1.2. Mục đích sử dụng và hạn chế khi sử dụng

Khuyến nghị sử dụng: Mực Jet Ink

1.3. Thông tin nhà cung cấp

Nhà cung cấp

Coloreel Group AB
Gjuterigatan 9
55318 JÖNKÖPING
SWEDEN
T +46 36 100 250/+46 10 456 67 00

info@coloreel.com

Nhà nhập khẩu

1.4. Số điện thoại liên hệ trong trường hợp khẩn cấp

Hiện chưa có thông tin bổ sung

MỤC 2: Nhận dạng đặc tính nguy hiểm của hóa chất

2.1. Phân loại theo GHS

Phân loại theo thông tư 32/2017/TT-BCT

Không phân loại

2.2. Các yếu tố nhãn theo GHS

Không ghi nhãn

2.3. Các thông tin nguy hại khác

Hiện chưa có thông tin bổ sung

MỤC 3: Thông tin về thành phần các chất

3.1. Đơn chất

Không áp dụng được

3.2. Hỗn hợp chất

Văn bản các câu H: tham khảo mục 16

Hỗn hợp này không chứa bất cứ chất nào cần được nhắc tới theo các quy định hiện hành

Coloreel Cyan

Phiếu An toàn Hóa chất

Theo Thông tư Số No. 32/2017/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2017 quy định chi tiết một số điều của Luật Hóa Chất.

MỤC 4: Biện pháp sơ cứu về y tế

4.1. Mô tả biện pháp sơ cứu

- Sơ cứu trong trường hợp hít phải : Đưa người liên quan ra nơi thoáng khí và giữ ở tư thế dễ thở.
Sơ cứu trong trường hợp tiếp xúc với da : Rửa da lại với nhiều nước.
Sơ cứu khi có tiếp xúc với mắt : Rửa mắt với nước nhằm phòng tránh mọi rủi ro.
Sơ cứu trong trường hợp nuốt phải : Gọi cho trung tâm chống độc hoặc bác sĩ nếu bạn cảm thấy không khỏe.

4.2. Các triệu chứng/tác hại nghiêm trọng tức thời và ảnh hưởng sau này

Hiện chưa có thông tin bổ sung

4.3. Các chỉ thị và hướng dẫn cấp cứu đặc biệt cần thiết

Lưu ý cho bác sĩ : Điều trị triệu chứng.

MỤC 5: Biện pháp xử lý khi có hỏa hoạn

5.1. Các phương tiện chữa cháy thích hợp

Chất chữa cháy thích hợp : Nước phun. Bột khô. Bột. Cacbon đioxit.

5.2. Các chất độc được sinh ra khi bị cháy

Sản phẩm phân hủy nguy hiểm trong trường hợp có hỏa hoạn : Có thể giải phóng khói độc.

5.3. Phương tiện, trang phục bảo hộ và cảnh báo cần thiết khi chữa cháy

Hiện chưa có thông tin bổ sung

MỤC 6: Biện pháp phòng ngừa, ứng phó khi có sự cố

6.1. Trang thiết bị bảo hộ và quy trình ứng phó sự cố

6.1.1. Dành cho cá nhân không mang chức năng cứu hộ

Biện pháp cấp cứu : Thông gió khu vực có sản phẩm vương đổ.

6.1.2. Dành cho cứu hộ viên

Thiết bị bảo hộ : Không can thiệp khi không được trang bị bảo hộ thích hợp. Để biết thêm chi tiết, tham khảo mục 8 "Giới hạn tiếp xúc-an toàn cá nhân".

6.2. Các cảnh báo về môi trường

Không cho phép xâm nhập vào đất / lớp đất dưới đáy. Không cho phép đi vào nước bề mặt hoặc cống rãnh. Giữ lại nước giặt bị ô nhiễm và thải bỏ.

Trong trường hợp khí thoát ra ngoài hoặc xâm nhập vào đường nước, đất hoặc cống rãnh, hãy thông báo cho cơ quan có trách nhiệm. Vật liệu thích hợp để sử dụng: vật liệu hấp thụ, hữu cơ, cát.

6.3. Biện pháp, vật liệu vệ sinh sau khi xảy ra sự cố

Quy trình làm sạch : Thu hồi chất lỏng bị đổ bằng các chất thấm hút.
Các thông tin khác : Tiêu hủy các vật liệu hoặc cặn rắn tại cơ sở được cấp phép.

MỤC 7: Yêu cầu về sử dụng, bảo quản

7.1. Biện pháp, điều kiện cần áp dụng khi sử dụng, thao tác với hóa chất nguy hiểm

Biện pháp phòng ngừa cần có cho thao tác an toàn : Tránh tiếp xúc với da và mắt, hít phải hơi và sương. Không ăn uống trong khi làm việc. Xem thêm phần 8 để biết các thiết bị bảo vệ được khuyến nghị.

Coloreel Cyan

Phiếu An toàn Hóa chất

Theo Thông tư Số No. 32/2017/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2017 quy định chi tiết một số điều của Luật Hóa Chất.

7.2. Biện pháp, điều kiện cần áp dụng khi bảo quản

Điều kiện lưu trữ : Kho trữ tại nơi có thông gió tốt. Bảo quản lạnh.
Vật liệu đóng gói phù hợp : LDPE / PA / Al / PET Laminate

MỤC 8: Kiểm soát phơi nhiễm/yêu cầu về thiết bị bảo vệ cá nhân

8.1 Các thông số kiểm soát

Hiện chưa có thông tin bổ sung

8.1.1. Ngưỡng giới hạn các chỉ số sinh học

Hiện chưa có thông tin bổ sung

8.1.2. Ngưỡng giới hạn tiếp xúc nghề nghiệp

Hiện chưa có thông tin bổ sung

8.2. Các biện pháp kiểm soát thiết bị phù hợp

Kiểm tra kỹ thuật theo quy định : Đảm bảo thông thoáng nơi làm việc.

8.3. Biện pháp và thiết bị bảo hộ cá nhân

Bảo vệ tay:

NBR (cao su nitrile).

Bảo vệ mắt:

Kính bảo vệ mắt một bên.

Bảo vệ da và cơ thể:

Quần áo bảo hộ chống hóa chất.

Bảo vệ đường hô hấp:

Trong trường hợp thông gió không đủ, mang thiết bị hỗ trợ hô hấp thích hợp

Kiểm soát mức độ phơi nhiễm với môi trường : Tránh thải ra môi trường.

MỤC 9: Đặc tính lý, hóa của hóa chất

Trạng thái vật lý	: Chất lỏng
Hình dạng	: Không có thông tin
Màu sắc	: Không có thông tin
Mùi đặc trưng	: Không có thông tin
Ngưỡng mùi	: Không có thông tin
pH	: Không có thông tin
Điểm nóng chảy, Điểm đông đặc	: Không có thông tin
Điểm sôi	: Không có thông tin
Điểm cháy	: > 100°C / 212°F
Nhiệt độ tự cháy	: Không có thông tin
Tính bất lửa	: Không dễ cháy
Áp suất hóa hơi	: Không có thông tin
Tỷ lệ hóa hơi	: Không có thông tin
Giới hạn nổ	: Không có thông tin
Đặc tính nổ	: Không có thông tin
Năng lượng tối thiểu gây cháy	: Không có thông tin
Độ hòa tan	: Không có thông tin

Coloreel Cyan

Phiếu An toàn Hóa chất

Theo Thông tư Số No. 32/2017/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2017 quy định chi tiết một số điều của Luật Hóa Chất.

Mật độ	: Không có thông tin
Mật độ tương đối	: Không có thông tin
Độ nhớt, động học	: Không có thông tin
Độ nhớt, động lực	: Không có thông tin

MỤC 10: Mức ổn định và phản ứng của hóa chất

Khả năng phản ứng	: Sản phẩm không mang tính kích hoạt trong điều kiện sử dụng, kho trữ và vận chuyển thông thường
Tính ổn định	: Ổn định trong điều kiện bình thường.
Phản ứng nguy hiểm	: Không có phản ứng nguy hiểm được biết đến trong điều kiện sử dụng bình thường.
Các điều kiện cần tránh	: Không có trong điều kiện kho trữ và thao tác khuyến cáo (xem mục 7).
Vật liệu không tương thích	: Không có thông tin
Phản ứng phân hủy và các sản phẩm độc của phản ứng phân hủy	: Không bắt cứ sản phẩm phân hủy mang tính chất nguy hiểm nào được bảo quản hoặc sử dụng trong điều kiện thường.

MỤC 11: Thông tin về độc tính

11.1. Độc cấp tính

Độ độc cấp tính (qua đường tiêu hóa)	: Không phân loại Dựa trên dữ liệu có sẵn, các tiêu chí phân loại không được đáp ứng
Độ độc cấp tính (qua da)	: Không phân loại Dựa trên dữ liệu có sẵn, các tiêu chí phân loại không được đáp ứng
Độ độc cấp tính (qua đường hô hấp)	: Không phân loại Dựa trên dữ liệu có sẵn, các tiêu chí phân loại không được đáp ứng
Ấn mồn da/kích ứng da	: Không phân loại Dựa trên dữ liệu có sẵn, các tiêu chí phân loại không được đáp ứng
Tổn thương mắt nghiêm trọng/kích ứng mắt	: Không phân loại Dựa trên dữ liệu có sẵn, các tiêu chí phân loại không được đáp ứng
Nhạy cảm đường hô hấp hoặc trên da	: Không phân loại Dựa trên dữ liệu có sẵn, các tiêu chí phân loại không được đáp ứng
Tính gây đột biến trên các tế bào mầm	: Không phân loại Dựa trên dữ liệu có sẵn, các tiêu chí phân loại không được đáp ứng
Khả năng gây ung thư	: Không phân loại Dựa trên dữ liệu có sẵn, các tiêu chí phân loại không được đáp ứng
Mức độc tính trên khả năng sinh sản	: Không phân loại Dựa trên dữ liệu có sẵn, các tiêu chí phân loại không được đáp ứng
Mức độc tính đặc biệt trên một số cơ quan (tiếp xúc một lần)	: Không phân loại Dựa trên dữ liệu có sẵn, các tiêu chí phân loại không được đáp ứng
Mức độc tính đặc biệt trên một số cơ quan (tiếp xúc lặp lại)	: Không phân loại Dựa trên dữ liệu có sẵn, các tiêu chí phân loại không được đáp ứng
Nguy cơ khi hít phải	: Không phân loại Dựa trên dữ liệu có sẵn, các tiêu chí phân loại không được đáp ứng

MỤC 12: Thông tin về sinh thái

12.1. Độc môi trường

Sinh thái - tổng quát	: El producto no es ni nocivo para los organismos acuáticos, ni provoca a largo plazo efectos negativos en el medio ambiente.
Nguy hại cho môi trường thủy sinh, ngắn hạn (cấp)	: Không phân loại Dựa trên dữ liệu có sẵn, các tiêu chí phân loại không được đáp ứng
Nguy hại cho môi trường thủy sinh, lâu dài (mãn)	: Không phân loại Dựa trên dữ liệu có sẵn, các tiêu chí phân loại không được đáp ứng

Coloreel Cyan

Phiếu An toàn Hóa chất

Theo Thông tư Số No. 32/2017/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2017 quy định chi tiết một số điều của Luật Hóa Chất.

12.2. Tính bền vững, khó phân hủy và khả năng phân hủy

Coloreel Cyan	
Tính bền vững, khó phân hủy và khả năng phân hủy	Hiện chưa có thông tin bổ sung

12.3. Khả năng tích lũy sinh học

Coloreel Cyan	
Khả năng tích lũy sinh học	Hiện chưa có thông tin bổ sung

12.4. Độ linh động trong đất

Coloreel Cyan	
Tính lưu động dưới đất	Hiện chưa có thông tin bổ sung

12.5. Các tác hại khác

Các tác dụng có hại khác : Hiện chưa có thông tin bổ sung

MỤC 13: Thông tin về thải bỏ

Phương pháp xử lý chất thải : Tiêu hủy sản phẩm/bình chứa theo đúng hướng dẫn phân loại của bên xử lý được công nhận.

MỤC 14: Thông tin khi vận chuyển

IMDG	IATA	UNRTDG
14.1 Số hiệu UN		
Sản phẩm không gây nguy hiểm trong việc vận chuyển theo quy định hiện hành.		
Không áp dụng được	Không áp dụng được	Không áp dụng được
14.2 Công ty vận chuyển		
Không áp dụng được	Không áp dụng được	Không áp dụng được
14.3 Phân loại nguy hiểm cho việc vận chuyển		
Không áp dụng được	Không áp dụng được	Không áp dụng được
Không áp dụng được	Không áp dụng được	Không áp dụng được
14.4 Phân nhóm đóng gói		
Không áp dụng được	Không áp dụng được	Không áp dụng được
14.5 Nguy cơ môi trường		
Nguy hiểm cho môi trường: Không Ô nhiễm biển: Không	Nguy hiểm cho môi trường: Không	Nguy hiểm cho môi trường: Không
Không có thông tin bổ sung		

14.6. Vận chuyển trong tàu lớn

Không áp dụng được

14.7. Những cảnh báo đặc biệt mà người sử dụng cần lưu ý, cần tuân thủ trong vận chuyển

UN RTDG

Không có thông tin

IMDG

Không có thông tin

Coloreel Cyan

Phiếu An toàn Hóa chất

Theo Thông tư Số No. 32/2017/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2017 quy định chi tiết một số điều của Luật Hóa Chất.

IATA

Không có thông tin

MỤC 15: Thông tin về pháp luật

15.1. Các thông tin pháp luật về an toàn, sức khỏe và môi trường đối với hóa chất

Luật hóa chất		
Việt Nam Phụ lục I: Danh Mục Hóa Chất Sản Xuất, Kinh Doanh Có Điều Kiện Trong Lĩnh Vực Công Nghiệp	Chứa (các) chất được liệt kê danh mục	
Việt Nam Phụ lục II: Danh Mục Hóa Chất Hạn Chế Sản Xuất, Kinh Doanh Trong Lĩnh Vực Công Nghiệp	Chứa (các) chất được liệt kê danh mục	
Việt Nam Phụ lục III: Danh mục hóa chất cấm	Không có thông tin	
Việt Nam Phụ lục IV: Danh mục hóa chất nguy hiểm phải xây dựng kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất	Không có thông tin	
Việt Nam Phụ lục V: Danh mục hóa chất phải khai báo	Chứa (các) chất được liệt kê danh mục	

Danh Sách Hóa Chất (NCI)

Danh Sách Hóa Chất (NCI)	Chứa (các) chất được liệt kê danh mục	
--------------------------	---------------------------------------	--

15.2. Các quy định quốc tế

Hiện chưa có thông tin bổ sung

MỤC 16: Các thông tin cần thiết khác

Phiên bản : 1.0
Ngày phát hành : 11/06/2022
Ngày sửa đổi : 11/06/2022

Phiếu An toàn Hóa chất (SDS), Việt Nam

Các thông tin trong phiếu dữ liệu an toàn trên được thực hiện dựa trên hiểu biết của chúng tôi để phục vụ cho sức khỏe, an toàn và môi trường. Các thông tin trên không thể được nhầm lẫn với bất kì đảm bảo nào cho bất kì đặc tính nào của sản phẩm.